

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33 /2018/HSST

Ngày: 15 /10 /2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng V

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị L

+ Bà Nguyễn Thị Bích H

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị V - Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Võ Xuân L - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 31 /2018/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa ra xét xử số: 148 /2018/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn T (Bá L) - sinh ngày 11 /11 /1981 tại thôn 6, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn 6, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Bana; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; con ông Đinh Văn H (1951) và bà Đinh Thị D (1960); có vợ Đinh Thị V (1984) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 26 /7 /2018; bị cáo bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 03 /8 /2018 đến ngày 07 /12 /2018; bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo **Đinh Văn T:**

Ông **Phạm Minh V** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, bào chữa cho bị cáo **Đinh Văn T**; có mặt.

- Bên bị hại: Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn B - Giám đốc

Địa chỉ trụ sở: 75 P.V.Đ, thị trấn H, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Đinh Thị V - sinh năm 1984 (vợ bị cáo)

Nơi cư trú: Thôn 6, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; có mặt

- Người làm chứng:

+ Đinh Văn X - sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn 11, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 8 năm 2015, Đinh Văn T ở thôn 6, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã vào khu vực rừng tự nhiên có tục danh Đăk La Trum, thuộc khoảnh 4, tiểu khu 111, thuộc địa phận xã M, huyện Hoài Ân phá rừng làm rẫy trồng cây Keo nguyên liệu giấy. Diện tích này do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân quản lý. Đinh Văn T sử dụng rựa cầm tay chặt hạ những cây nhỏ, những cây lớn thì sử dụng cưa xăng cầm tay để cưa hạ, một mình Đinh Văn T phá rừng trong thời gian 03 ngày, với diện tích rừng bị phá là 3.692 m², có vị trí như sau: Phía Bắc và Đông Bắc tiếp giáp với rẫy của ông Đinh Văn H, phía Nam tiếp giáp với rẫy của ông Đinh Văn T, phía Đông Nam tiếp giáp với rẫy của ông Đinh Giang N, phía Đông tiếp giáp với rẫy của ông Đinh Văn N. Đây là khu vực rừng tự nhiên quy hoạch phòng hộ, sau khi chặt hạ cây rừng, Đinh Văn T để cho cây khô, đốt dọn và trồng khoảng 2.000 cây Keo nguyên liệu giấy nhưng đã bị Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân phát hiện xử lý phá bỏ.

Theo Thông báo số: 145 /TB-TTQH ngày 12/10/2017, của Trung tâm Qui hoạch nông nghiệp nông thôn thuộc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Định, kết quả giám định thiệt hại về rừng đối với người vi phạm Đinh Văn T như sau: Địa điểm bị thiệt hại: Lô 19a, khoảnh 4, tiểu khu 111, xã M, Hoài Ân, Bình Định. Diện tích rừng bị thiệt hại: 3.692 m². Loại rừng bị thiệt hại là: Rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh; trữ lượng rừng nghèo, theo mục đích sử dụng thuộc qui hoạch rừng phòng hộ; trữ lượng rừng bị thiệt hại: trữ lượng bình quân 66, 3 m³ /ha, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại là: 24, 5 m³ gỗ.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hoài Ân ngày 20/6/2018, kết luận: Trữ lượng rừng bị thiệt hại là 24, 5 m³ gỗ có giá trị là 18.597.117 đồng.

Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS- HA ngày 10 /9 /2018 của VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Đinh Văn T về: “ Tội hủy hoại rừng ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đinh Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của “ Tội hủy hoại rừng ” nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, m, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đinh Văn T với mức án từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Buộc bị cáo T bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân với số tiền: 18.597.117 đồng.

Ông Phạm Minh V bào chữa cho bị cáo Đinh Văn T công bố bản luận cứ bào chữa và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243, điểm b, m, s, t

khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đinh Văn T với mức dưới mức thấp nhất của khung hình phạt từ 06 đến 12 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Đinh Văn T không có ý kiến gì về bản cáo trạng nhất trí với bản luận tội của đại diện VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo về “ Tội hủy hoại rừng ”.

Bị cáo Đinh Văn T thống nhất với luận cứ bào chữa của người bào chữa, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện cơ quan bị hại về hành vi phạm tội của các bị cáo: Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án xét xử đúng pháp luật, yêu cầu được bồi thường thiệt hại để phục vụ cho việc tái thiết rừng bị xâm hại.

Lời nói sau cùng, bị cáo chấp nhận tội, mong sự khoan hồng của pháp luật, xin được giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với Đinh Văn T đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn T đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; người bào chữa, bị cáo và bị hại trong vụ án này không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án Đinh Văn T đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị Cáo Đinh Văn T đã thừa nhận là:

Vào tháng 8 năm 2015, Đinh văn Thoa ở thôn 6, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã vào khu vực rừng tự nhiên có tục danh Đăk La Trum, thuộc khoảnh 4, tiểu khu 111, thuộc địa phận xã M, huyện Hoài Ân phá rừng làm rẫy trồng cây Keo nguyên liệu giấy. Diện tích này do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân quản lý. Đinh Văn T sử dụng rựa cầm tay chặt hạ những cây nhỏ, những cây lớn thì sử dụng cưa xăng cầm tay để cưa hạ, một mình Đinh Văn T phá rừng trong thời gian 03 ngày, với diện tích rừng bị phá là 3.692 m², có vị trí như sau: Phía Bắc và Đông Bắc tiếp giáp với rẫy của ông Đinh Văn H, phía Nam tiếp giáp với rẫy của ông Đinh Văn T, phía Đông Nam tiếp giáp với rẫy của ông Đinh Giang N, phía

Đông tiếp giáp với rẫy của ông Đinh Văn N. Đây là khu vực rừng tự nhiên quy hoạch phòng hộ, sau khi chặt hạ cây rừng, Đinh Văn T để cho cây khô, đốt dọn và trồng khoảng 2.000 cây Keo nguyên liệu giấy nhưng đã bị Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân phát hiện xử lý phá bỏ.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hoài Ân ngày 20/6/2018, kết luận: Trữ lượng rừng bị thiệt hại là 24, 5 m³ gỗ có giá trị là 18.597.117 đồng.

Do đó Đinh Văn T đã phạm: “ Tội hủy hoại rừng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 của BLHS.

[3]. Hành vi phạm tội của Đinh Văn T: Là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo nên mặc dù đã biết đốt, phá rừng bị pháp luật cấm nhưng vẫn cứ làm, gây ảnh hưởng lớn đến môi trường, cũng như trật tự quản lý kinh tế ở địa phương nên cần phải xét xử bị cáo Thoa bằng một mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác. Nhưng xét, bị cáo Thoa là đồng bào dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phá rừng với mục đích để trồng cây Keo nguyên liệu giấy nhằm tăng thêm thu nhập cho gia đình nên đã nhất thời phạm tội. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tỏ vẻ ăn năn hối cải như: Hợp tác với cơ quan pháp luật; với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án. Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số (Bana), văn hóa phổ thông thấp, nhận thức thấp; đã khắc phục nộp một khoản tiền bồi thường để giúp cho việc tái thiết lại rừng bị thiệt hại, cha bị cáo là người có công với cách mạng nên cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, m, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo T được hưởng mức án thấp nhất, mức án khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng; Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù; mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo T được hưởng án treo là phù hợp.

[4]. Về bồi thường thiệt hại: Theo nguyên tắc thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Do vậy, Hội đồng xét xử xét cần tuyên buộc bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra bằng số tiền: 18.597.117 đồng cho Ban quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân để phục vụ cho việc tái thiết rừng đã bị tàn phá theo quy định tại Điều 48 của BLHS và Điều 589 của BLDS. Về khoản tiền bị cáo T đã nộp 4.000.000 đồng theo biên lai thu số: 01636 ngày 10 /10 /2018 để khắc phục hậu quả, cần tuyên giao cho Chi cục Thi hành án huyện Hoài Ân tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 Cái rựa, 01 cưa xăng cầm tay trong quá trình sử dụng phá rừng, bị cáo đã làm hư hỏng và vứt bỏ mất; cơ quan Điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả; HĐXX không đề cập.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết: 326 /2016/NQ- UBTWQHKG14 ngày 30 /12 /2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xét bị cáo Đinh Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo nên được miễn án phí sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm “ Tội hủy hoại rừng ”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243, các điểm b, m, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Phạt: Bị cáo Đinh Văn T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Đinh Văn T cho UBND xã Đăk Mang, huyện Hoài Ân giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo qui định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo ”.

Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 của BLHS; Điều 589 của BLDS;

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường bằng số tiền: 18.597.117 đồng cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân, để đầu tư cho việc tái thiết lại rừng đã bị xâm hại. Chi cục Thi hành án huyện Hoài Ân tiếp tục tạm giữ khoản tiền bị cáo T đã nộp 4.000.000 đồng theo biên lai thu số: 01636 ngày 10 /10 /2018 để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết: 326/2016/ NQ- UBTWQHKG14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Đinh Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo nên được miễn án phí sơ thẩm theo qui định.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Theo k 1 Điều 262 BLTTHS;
- Lưu (HSVA).

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa